

Số: *1179* /QĐ-UBND

Tiền Giang, ngày *23* tháng *5* năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường  
dự án Đường giao thông hai bên bờ sông Bảo Định**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Theo Văn bản số 1601/UBND-KT ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Đường giao thông hai bên bờ sông Bảo Định;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 2035/TTr-STNMT ngày 23 tháng 5 năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Đường giao thông hai bên bờ sông Bảo Định (sau đây gọi là dự án) của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Tiền Giang (sau đây gọi là chủ dự án) thực hiện tại phường 1, phường 2, phường 3, phường 4, phường 5, phường 7, phường 10, xã Mỹ Phong và xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang với các nội dung, yêu cầu bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Chủ dự án có các trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Công an tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường: phường 1, phường 2, phường 3, phường 4, phường 5, phường 7, phường 10, xã Mỹ Phong và xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho và Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Tiền Giang căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ TN&MT;
- Công thông tin điện tử;
- Lưu: VT, Nguyên.

14 8

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*Phạm Văn Trọng*



**Các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường của  
dự án Đường giao thông hai bên bờ sông Bảo Định**

*(Kèm theo Quyết định số 1179/QĐ-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2023  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)*

**1. Thông tin về dự án**

a) Thông tin chung:

- Tên dự án: Đường giao thông hai bên bờ sông Bảo Định.
- Địa điểm thực hiện: phường 1, phường 2, phường 3, phường 4, phường 5, phường 7, phường 10, xã Mỹ Phong và xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.
- Chủ dự án đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Tiền Giang.

b) Phạm vi, quy mô của dự án:

- Dự án có yêu cầu di dân, tái định cư khoảng 2.552 người.
- Xây dựng tuyến đường giao thông dọc hai bờ sông Bảo Định với tổng chiều dài 9,978km. Điểm đầu: Cống Bảo Định (Giáp Quốc lộ 50), điểm cuối: Giáp ngã ba sông Tiền.

c) Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư:

- Các hạng mục công trình:

+ Hạng mục công trình chính:

Đường giao thông hai bên bờ sông Bảo Định, tổng chiều dài 9,978km (phía bờ Bắc dài 6,765 km; phía bờ Nam dài 3,213 km).

Xây dựng 03 cầu: Cầu số 01 (rạch Cái Ngang), Cầu số 02 (rạch Đạo Ngạn) và Cầu số 03 (rạch Bà Vĩ).

Kè bờ sông hai bên bờ sông Bảo Định, tổng chiều dài 10,281km.

+ Hạng mục công trình phụ trợ: Mảng xanh, công viên; bố trí hệ thống chiếu sáng.

+ Hạng mục công trình bảo vệ môi trường: Hệ thống thoát nước mưa, thoát ngang dọc tuyến.

- Hoạt động của dự án đầu tư: Lập dự án đầu tư theo định của pháp luật gồm: thủ tục đầu tư, môi trường, giải phóng mặt bằng, rà phá bom mìn, triển khai thiết kế; triển khai thi công theo thiết kế kỹ thuật được phê duyệt của cơ quan chức năng; kiểm định chất lượng công trình, nghiệm thu công trình hoàn thành, kiểm toán, quyết toán vốn đầu tư dự án; kết nối tuyến đường đưa công trình vào sử dụng.

d) Các yếu tố về nhạy cảm môi trường: Tại vị trí thực hiện dự án không có các yếu tố nhạy cảm môi trường theo quy định.

## **2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường**

- Giai đoạn thi công, xây dựng:

+ Hạng mục chuẩn bị mặt bằng gồm các hoạt động giải phóng mặt bằng, phát quang, san nền; hoạt động đào đắp. Các hoạt động phát sinh chất thải rắn thông thường, chất thải rắn hữu cơ, phát sinh tiếng ồn, bụi,...

+ Hạng mục thi công đường, hệ thống thoát nước bao gồm các hoạt động thi công nền và thi công bề mặt, các hoạt động đào đắp, vận chuyển,... Các hoạt động sẽ phát sinh tiếng ồn, bụi, khí thải, phát sinh các loại đất đá, ảnh hưởng khả năng thoát nước, cản trở, lấn chiếm hành lan an toàn giao thông,...

+ Hạng mục thi công cầu: gồm các hoạt động đào hố móng, hoạt động đóng, ép cọc,... Các hoạt động sẽ phát sinh bụi, khí thải, đất đá, phát sinh chất thải rắn; tiếng ồn, độ rung, bồi lắng và thu hẹp dòng chảy.

+ Hạng mục thi công kè gồm các hoạt động thi công phần trên cạn và thi công phần dưới nước. Các hoạt động này phát sinh tiếng ồn, rung, chất thải rắn, đất đá đào, có khả năng gây xói lở, ảnh hưởng công trình lân cận.

- Giai đoạn vận hành:

+ Hoạt động duy tu bảo dưỡng tuyến đường hệ thống chiếu sáng, cây xanh, công viên, lan can kè,... Các hoạt động này phát sinh các loại chất thải rắn thông thường (bê tông nhựa đường, cọc tiêu hồng,...), chất thải nguy hại (bóng đèn thải, dụng cụ dính sơn,...).

+ Hoạt động của người tham gia lưu thông trên tuyến đường và tại công viên. Các hoạt động phát sinh các loại chất thải như vỏ hộp, bao bì,... và bụi, khí thải và tiếng ồn.

## **3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư**

a) Nước thải, khí thải:

- Giai đoạn thi công, xây dựng:

+ Nước thải:

Nước thải sinh hoạt từ hoạt động của công nhân: Tổng lượng nước thải sinh hoạt trên các công trường của dự án phát sinh khoảng 25m<sup>3</sup>/ngày. Thông số ô nhiễm đặc trưng của nước thải sinh hoạt gồm: pH, BOD<sub>5</sub>, TSS, tổng chất rắn hòa tan, Sunfua, Amoni, Nitrat, dầu mỡ động thực vật, tổng các chất hoạt động bề mặt, Photphat, Coliforms.



Nước thải xây dựng: Phát sinh từ hoạt động rửa vật liệu xây dựng, rửa xe, thiết bị thi công, làm sạch bùn đất bám dính trên xe với tổng lưu lượng khoảng  $18\text{m}^3/\text{ngày}$  (khoảng  $02\text{ m}^3/\text{công trường}$ ). Đặc tính của loại nước thải này có hàm lượng chất rắn lơ lửng và các chất hữu cơ cao, COD, BOD<sub>5</sub>, tổng N, dầu mỡ khoáng,...

+ Khí thải:

Giai đoạn chuẩn bị mặt bằng, bụi phát sinh từ hoạt động phá dỡ các công trình kiến trúc, giải phóng mặt bằng. Tải lượng bụi phát sinh ở tuyến bờ Bắc khoảng  $311,08\text{g/h}$ , ở tuyến bờ Nam khoảng  $45,06\text{g/h}$ .

Hoạt động đào đất, bóc tách bề mặt đường, đào móng, hoạt động san lấp. Tải lượng bụi phát sinh ở hạng mục thi công đường khoảng  $14,82\text{kg/h}$ , hạng mục thi công cầu khoảng  $0,93\text{kg/h}$ .

Tổng lưu lượng khí thải khi vận hành toàn bộ máy móc, thiết bị sử dụng dầu DO trong tại công trường khoảng  $1.135 - 1.290\text{ m}^3/\text{h}$ ; hoạt động đào đắp trên công trường ở hạng mục đường giao thông phát sinh nồng độ bụi khoảng  $2,38\mu\text{g}/\text{m}^3$  và ở hạng mục cầu phát sinh nồng độ bụi khoảng  $6,38\mu\text{g}/\text{m}^3$ .

Bụi phát sinh từ quá trình vận chuyển máy móc, nguyên vật liệu xây dựng, (đất đá, sắt, thép,...) trên tuyến đường bộ có tổng tải lượng khoảng  $234,67\text{ }\mu\text{g}/\text{m}/\text{s}$  (hạng mục xây dựng đường phát sinh tải lượng khoảng  $150,43\text{ }\mu\text{g}/\text{m}/\text{s}$ , hạng mục xây dựng cầu phát sinh khoảng  $54,15\text{ }\mu\text{g}/\text{m}/\text{s}$ , hạng mục xây dựng kè khoảng  $30,09\text{ }\mu\text{g}/\text{m}/\text{s}$ ), từ hoạt động đổ vật liệu rời tại các bãi chứa vật liệu xây dựng khoảng  $0,795\text{ mg}/\text{m}^3$ . Khí thải phát sinh từ hoạt động vận chuyển trên tuyến đường thủy khoảng  $0,13 - 0,23\text{ m}^3/\text{s}$ .

Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động tại các vị trí trộn bê tông; trải nhựa đường; hoạt động hàn kim loại chà nhám kim loại, hoạt động của máy móc, thiết bị trên công trường. Thành phần chủ yếu: Bụi, SO<sub>2</sub>, NO<sub>x</sub>, CO<sub>x</sub>, VOC,...

- Giai đoạn vận hành:

Khí thải: Hoạt động của phương tiện giao thông lưu thông trên tuyến phát sinh bụi và khí thải. Thành phần chủ yếu: Bụi, SO<sub>2</sub>, NO<sub>x</sub>, CO<sub>x</sub>, VOC,...

b) Chất thải rắn, chất thải nguy hại:

- Giai đoạn thi công, xây dựng:

+ Chất thải rắn sinh hoạt từ hoạt động của công nhân: Tổng khối lượng phát sinh khoảng  $125\text{kg}/\text{ngày}$ . Thành phần chủ yếu là thực phẩm thừa, giấy vụn, vỏ hộp, vỏ chai, bao bì nhựa thải,...

+ Chất thải rắn thông thường:

Hoạt động dọn dẹp mặt bằng công trường thi công phía bờ Bắc phát sinh khối lượng sinh khối khoảng 44,84 tấn, bờ Nam khoảng 6,6 tấn. Thành phần chủ yếu là chất thải thực bì, cành lá rễ cây,...

Hoạt động phá dỡ nhà cửa, các công trình hạ tầng phục vụ thi công phát sinh chất thải với khối lượng khoảng 20.238,82 tấn. Thành phần chủ yếu: đất đá, gạch ngói vỡ, bê tông, vữa vụn, sắt thép phế liệu,...

Hoạt động thi công tuyến, các công trình trên tuyến và các công trình phụ trợ của dự án phát sinh chất thải rắn thông thường với khối lượng khoảng 1.488,94 tấn. Thành phần chủ yếu gồm: gạch vụn, cát, đá, vôi vữa, bê tông rơi vãi, các bao bì carton, bao đựng xi măng, dây buộc, thùng phuy chứa nhựa đường sử dụng xong, nhựa đường rơi vãi, cây, gỗ vụn, sắt vụn, đinh hỏng, đuôi que hàn, các hộp chứa que hàn,...

Đất đá thải phát sinh từ hoạt động đào, đắp khi thi công đường giao thông, cầu và kè với tổng khối lượng khoảng 33.658 m<sup>3</sup>. Thành phần chủ yếu: đất, đá, bùn, hữu cơ,...

+ Chất thải nguy hại: Phát sinh từ hoạt động sửa chữa, bảo dưỡng, thay dầu của máy móc thiết bị thi công, phương tiện vận chuyển với khối lượng khoảng 242kg/3 tháng. Thành phần chủ yếu: dầu mỡ thải, giẻ dính dầu, thùng đựng hóa chất, bóng đèn thải, pin, que hàn thải,...

- Giai đoạn vận hành:

+ Chất thải rắn công nghiệp thông thường: Định kỳ khoảng 01 - 02 năm sẽ có hoạt động bảo trì, duy tu công trình, trong quá trình bảo dưỡng phát sinh chất thải gồm: bê tông, cọc tiêu hỏng,... kkhối lượng phát sinh khoảng 03 - 05kg/đợt bảo dưỡng.

+ Chất thải nguy hại: Phát sinh từ hoạt động duy tu bảo dưỡng tuyến đường, kè, sửa chữa và thay thế các loại bóng đèn chiếu sáng trên tuyến với khối lượng khoảng 03 - 05kg/đợt bảo dưỡng. Thành phần chất thải chủ yếu gồm: Dầu nhớt thải, giẻ lau dính dầu nhớt, bóng đèn huỳnh quang hỏng, dụng cụ có dính sơn,...

c) Tiếng ồn, độ rung:

- Giai đoạn thi công xây dựng: Tiếng ồn phát sinh từ các phương tiện, máy móc và thiết bị thi công với khoảng cách 1,5m dao động khoảng 72 - 84dBA. Thi công cầu, dự án sử dụng búa tự hành với mức ồn khoảng 110dBA, ở khoảng cách 50m độ ồn khoảng 76dBA, ở khoảng cách 100m độ ồn khoảng 70dBA. Độ rung ở khoảng cách 12m khoảng 64,5 - 72,5dB.

- Giai đoạn vận hành: Tiếng ồn phát sinh phát sinh từ các phương tiện tham gia giao thông ở khoảng cách 10m dao động từ 65,26 - 68,8 dBA.

d) Các tác động khác:



- Giai đoạn thi công xây dựng:

+ Dự án có ảnh hưởng chiếm dụng đất, di dời khoảng 638 hộ bị ảnh hưởng (giải tỏa một phần và giải tỏa trắng); diện tích bị ảnh hưởng dự kiến là 144.088,82m<sup>2</sup>. Việc di dời, chiếm dụng vĩnh viễn đất tác động đến người dân gồm: Mất nhà cửa và đất sản xuất, ảnh hưởng đến các hoạt động sinh hoạt, sản xuất kinh tế, thay đổi môi trường sống... của người dân.

Các công trình khác bị ảnh hưởng bao gồm: mô mã, hàng rào, đường dây trung, hạ thế, nhà cửa, kiến trúc,... Việc di dời mộ sẽ ảnh hưởng đến tâm lý và đời sống tâm linh, phát sinh chất thải rắn gồm: bê tông, gạch vỡ, đất đá,... Di dời các công trình hạ tầng kỹ thuật (cấp điện, nước, viễn thông,...) làm gián đoạn việc cung cấp điện, nước, thông tin liên lạc,...

+ Tác động do các sự cố môi trường: Sự cố rò rỉ dầu mỡ thải từ quá trình thi công gây tác động đến môi trường xung quanh (môi trường nước, nước ngầm, đất,...), sự cố tràn dầu do các va chạm tàu, sà lan ảnh hưởng đến chất lượng nước mặt, đất, nước dưới đất và các vi sinh vật sống trong khu vực; sự cố tai nạn giao thông đường thủy, đường bộ do việc thiếu đèn, biển báo, thiếu sự che chắn, gia tăng lưu lượng xe cộ, tàu thuyền sẽ dẫn đến việc gây tai nạn, ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, gây mất trật tự, an toàn giao thông khu vực.

- Giai đoạn vận hành:

Tác động gây nên từ các sự cố, rủi ro của dự án: sự cố do công trình xuống cấp, ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng tuyến đường, tính mạng của người dân tham gia giao thông và người dân xung quanh; nguy cơ mất an toàn giao thông do va chạm tại các nút giao, gây tắc nghẽn giao thông và an toàn giao thông khu vực.

#### **4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư**

a) Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải:

- Đối với thu gom và xử lý nước thải:

+ Giai đoạn thi công, xây dựng:

Nước thải sinh hoạt: Bố trí khoảng 18 nhà vệ sinh di động trên toàn tuyến để phục vụ cho công nhân xây dựng (02 nhà vệ sinh di động/công trường), để thu gom nước thải sinh hoạt của công nhân, định kỳ hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, xử lý theo quy định. Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Nước thải sinh hoạt trong quá trình thi công xây dựng và vận hành được thu gom, xử lý bảo đảm đạt QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt.

Nước thải xây dựng: Xây dựng rãnh thoát nước có bố trí các hố lắng với thể tích khoảng 24m<sup>3</sup> (kích thước 12m x 2m x 1m) để lắng hạt rắn (cát, đá, vữa xi măng) và tách dầu, dưới đáy hố lắng được lót bạt chống thấm. Các tạp chất



bản phần lớn là đất, cát,... sẽ lắng xuống đáy. Phần cặn cát, đất,... được thu gom và xử lý chung với chất thải xây dựng. Sử dụng tấm vải tách dầu (vải tách dầu được cấu tạo bằng sợi tổng hợp và sợi polyme) để hút loại bỏ dầu mỡ trên bề mặt hồ lắng. Tấm vải thấm dầu sau sử dụng sẽ được thu gom, xử lý như chất thải nguy hại. Nước sau xử lý sẽ tái sử dụng để làm ẩm bề mặt đường công trường hoặc nơi có thể phát tán bụi trong công trường. Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Nước thải sau xử lý đảm bảo đạt QCVN 40:2011/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp (cột B).

Nước mưa chảy tràn trên công trường, bãi đổ thải: Thiết lập rãnh thoát nước xung quanh công trường; bố trí hồ lắng dọc theo mương thoát nước mưa, định kỳ nạo vét khai thông các hồ lắng để thoát nhanh nước mưa; Lưu giữ hóa chất, nhiên liệu trong thùng và đặt trên nền bê tông, có tường rào bao xung quanh.

+ Giai đoạn vận hành: Không có.

- Đối với xử lý bụi, khí thải:

+ Giai đoạn thi công xây dựng: Không chế ô nhiễm bụi trong quá trình thi công bằng biện pháp tiến hành đào đắp theo hình thức bóm sát địa hình; trước khi khởi công sẽ lắp hàng rào xung quanh; trang bị bơm phun nước công suất 2Hp/l để phun nước làm giảm bụi dọc tuyến; tất cả thiết bị, phương tiện phải được đăng kiểm; trang bị dụng cụ bảo hộ lao động cho công nhân; các bãi chứa đất lấp đặt tấm quây, chiều cao tấm quây lớn hơn chiều cao bề mặt bãi; che phủ bạt đối với tất cả các phương tiện chuyên chở vật liệu.

+ Giai đoạn vận hành: Định kỳ vệ sinh, thu dọn các loại chất thải trên tuyến đường.

Yêu cầu bảo vệ môi trường: thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động của bụi và khí thải trong các giai đoạn của dự án; đảm bảo đạt QCVN 05:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh, QCVN 06:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về một số chất độc hại trong không khí xung quanh.

b) Công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại:

- Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường:

+ Giai đoạn thi công, xây dựng:

Chất thải rắn sinh hoạt: Bố trí các thùng rác có nắp đậy tại mỗi công trường thi công để thu gom chất thải rắn sinh hoạt, hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển và xử lý theo quy định.

Chất thải rắn thông thường:

Chất thải rắn phát sinh được thu gom, phân loại và tái sử dụng theo quy



định. Các chất thải không thể tái sử dụng được hợp đồng với các đơn vị có chức năng để thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

Đất đá thải với tổng khối lượng khoảng 33.658 m<sup>3</sup> sẽ được vận chuyển đến 05 bãi thải (gồm: bãi đổ Ấp Long Trường xã Long An, huyện Châu Thành; bãi đổ Ấp Bình Hòa A xã Song Bình, huyện Chợ Gạo; bãi đổ Đường Trần Thị Thơm thuộc Phường 9, thành phố Mỹ Tho, bãi đổ Cty TNHH Xây Dựng Thương Mại Vinh Quang thuộc ấp Bình Phong, xã Tân Mỹ Chánh, thành phố Mỹ Tho, bãi đổ Ấp 3A xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho).

Yêu cầu bảo vệ môi trường: Thu gom, phân định, phân loại và phối hợp đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

+ Giai đoạn vận hành:

Lắp đặt thùng chứa dọc hai tuyến đường và công viên để thu gom, phân loại từng loại chất thải rắn, bàn giao cho đơn vị chức năng xử lý theo quy định.

Hoạt động bảo trì, vận hành các công trình trên tuyến phát sinh chất thải với khối lượng khoảng 03 - 05kg/đợt bảo dưỡng, khối lượng này sẽ được đơn vị vận hành thu gom, xử lý theo quy định.

Yêu cầu bảo vệ môi trường: Thu gom, phân định, phân loại và phối hợp đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

- Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại:

+ Giai đoạn thi công, xây dựng: Toàn bộ chất thải nguy hại được phân định, phân loại và lưu giữ trong các thùng lưu chứa chất thải nguy hại; phối hợp với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

+ Giai đoạn vận hành: Thu gom và lưu chứa toàn bộ chất thải nguy hại phát sinh từ hoạt động bảo trì vào thùng chứa chuyên dụng và hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, xử lý theo quy định.

Yêu cầu bảo vệ môi trường: Thực hiện quản lý theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy



định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý theo đúng quy định.

c) Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung:

- Sử dụng các thiết bị đạt đăng kiểm trong quá trình thi công, xây dựng; các thiết bị được lắp thiết bị giảm thanh và được kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ thường xuyên theo quy định.

- Bố trí thời gian làm việc hợp lý, hạn chế vận chuyển vật liệu vào giờ cao điểm, đặc biệt khi đi qua khu dân cư hoặc vào giờ nghỉ; định kỳ bảo dưỡng và bố trí thời gian hoạt động phù hợp của các thiết bị, phương tiện.

- Trang bị các dụng cụ bảo hộ lao động cho công nhân trong giai đoạn thi công, xây dựng,...

Yêu cầu bảo vệ môi trường: đảm bảo theo QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn; QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung trong quá trình triển khai thi công, xây dựng và vận hành. Dự án.

d) Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác:

- Đối với sự cố cháy nổ: Trang bị thiết bị, dụng cụ và thực hiện đúng các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy.

- Giảm thiểu tác động đến môi trường đất và công trình kiến trúc sẽ được thực hiện ở từng đoạn đặc thù.

- Giảm thiểu tác động đến cây cối và hoa màu: Người dân sẽ được thông báo trước khi thu hồi mặt bằng và trong quá trình thi công, xây dựng để người dân có kế hoạch sản xuất phù hợp.

- Chiếm dụng đất, di dân và tái định cư: Chủ dự án phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho triển khai công tác giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật hiện hành; chủ động, tích cực phối hợp với chính quyền địa phương triển khai thực hiện các giải pháp phục hồi sinh kế, hỗ trợ, ổn định cuộc sống lâu dài cho các hộ dân chịu tác động tiêu cực.

- Các sự cố tai nạn lao động, rò rỉ tràn dầu, sụt lún, sạt lở, gãy đổ công trình cầu, cột đèn chiếu sáng,...: Điều tra, xác định phạm vi, giới hạn, mức độ, nguyên nhân, biện pháp khắc phục ô nhiễm môi trường; tiến hành ngay các biện pháp để ngăn chặn, hạn chế nguồn gây ô nhiễm và hạn chế sự lan rộng, ảnh hưởng đến sức khỏe và đời sống của nhân dân; thực hiện các biện pháp khắc phục ô nhiễm theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước về môi trường và các cơ quan pháp luật liên quan khác.

## **5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án**

a) Giai đoạn thi công, xây dựng:



- Giám sát bụi, khí thải, tiếng ồn, độ rung:

+ Thông số giám sát: Tiếng ồn, độ rung, bụi,  $\text{NO}_2$ ,  $\text{SO}_2$ , CO.

+ Vị trí giám sát: 09 vị trí (03 vị trí tại 03 cầu được xây dựng trong phạm vi dự án, 01 vị trí giáp Trường Đại học Tiền Giang, 01 vị trí giáp Nhà hàng Hoàng Thành, 01 vị trí giáp Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám, 01 vị trí giáp Đình Thạnh Trị; 01 vị trí giáp khu lưu niệm Nhà văn Sơn Nam, 01 vị trí giáp Khu dân cư gần cầu Thạnh Trị). 05 vị trí tại 05 bãi đỗ gồm: 01 vị trí tại bãi đỗ Ấp Long Trường xã Long An, huyện Châu Thành, 01 vị trí tại bãi đỗ Ấp Bình Hòa A xã Song Bình, huyện Chợ Gạo, 01 vị trí tại bãi đỗ Đường Trần Thị Thơm thuộc Phường 9, thành phố Mỹ Tho, 01 vị trí tại bãi đỗ Cty TNHH Xây Dựng Thương Mại Vinh Quang thuộc ấp Bình Phong, xã Tân Mỹ Chánh, thành phố Mỹ Tho, 01 vị trí tại bãi đỗ ấp 3A xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho.

+ Tần suất giám sát: 06 tháng/01 lần.

+ Quy chuẩn so sánh: QCVN 05: 2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng không khí xung quanh, QCVN 26: 2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về tiếng ồn, QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung.

- Giám sát nước mặt:

+ Thông số giám sát: pH, oxy hòa tan (DO), COD,  $\text{BOD}_5$ , tổng chất rắn lơ lửng (TSS), Amoni ( $\text{NH}_4^+$ ), Nitrat ( $\text{NO}_3^-$ ), Photphat ( $\text{PO}_4^{-3}$ ), đồng (Cu), kẽm (Zn), sắt (Fe), tổng dầu mỡ, Coliform.

+ Vị trí giám sát: 05 vị trí giám sát trên sông Bảo Định gồm: 01 vị trí đầu tuyến giáp Cống Bảo Định, 01 vị trí cuối tuyến giáp ngã ba sông Tiền, 03 vị trí thi công xây dựng gồm: 03 cầu (Cầu số 1, Cầu số 2, Cầu số 3).

+ Tần suất giám sát: 06 tháng/lần.

Quy chuẩn so sánh: QCVN 08 - 2015/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt (cột B1).

- Giám sát chất thải rắn:

+ Thông số giám sát: Khối lượng, thành phần chất thải, phân loại.

+ Vị trí giám sát: tại khu tập trung chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường và khu lưu trữ chất thải nguy hại.

+ Quy định áp dụng: Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

**b) Giai đoạn vận hành:**

- Giám sát sụt lún dọc tuyến giao thông của dự án (bao gồm các hạng mục đường giao thông, kè và cầu).

+ Vị trí giám sát: 03 vị trí tại hạng mục đường giao thông (điểm đầu, điểm giữa và điểm cuối); 03 vị trí tại hạng mục xây dựng Kè (điểm đầu, điểm giữa và điểm cuối); 03 vị trí tại 03 cầu.

+ Tần suất giám sát: 06 tháng/lần.

**6. Các yêu cầu bảo vệ môi trường khác**

- Lắp đặt hệ thống biển báo, mốc giới khu vực thi công; phối hợp chính quyền địa phương thông báo cho nhân dân trong khu vực dự án về thời gian, khu vực thi công, xây dựng các hạng mục công trình; thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông.

- Áp dụng các biện pháp kỹ thuật, quản lý, tổ chức thi công phù hợp, hạn chế tối đa các tác động tiêu cực đến cảnh quan, không làm hư hỏng công trình cấp nước, chiếu sáng, giao thông,... và các hoạt động dân sinh khác xung quanh khu vực dự án. Quá trình thi công xây dựng và vận hành có phương án quản lý hợp lý, đảm bảo không ảnh hưởng đến hoạt động giao thông, an ninh trật tự khu vực dự án

- Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và các quy định hiện hành có liên quan. Phòng ngừa, hạn chế các tác động xấu đối với môi trường từ các hoạt động thi công xây dựng và các hoạt động khác trên các khu vực dự án. Khắc phục ô nhiễm môi trường do hoạt động của dự án gây ra. Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức về bảo vệ môi trường cho người lao động.

- Thực hiện các yêu cầu khác theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện chế độ chế độ giám sát, báo cáo định kỳ về môi trường theo quy định./.

4 TIỀN Q.